TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ** **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 14/2023/QĐST-KDTM	*Đông Hà, ngày 22 tháng 12 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Biên bản hòa giải thành ngày 14 tháng 12 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 29/2023/TLST-KDTM ngày 22 tháng 11 năm 2023,

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần C;

Địa chỉ trụ sở chính: Số 108- Trần Hưng Đ, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật của nguyên đơn: Ông Trần Minh B- Chủ tịch Hội đồng Quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà Hoàng Thị L- Phó giám đốc Ngân hàng Thương mại cổ phần C- Chi nhánh Quảng Trị *(Văn bản ủy quyền số 1116/UQ-HĐQT-NHCT18 ngày 20/9/2021).*

- Bị đơn: Bà Dương Thị Kiều O; địa chỉ: Khu phố B, Phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Hồ Xuân N; địa chỉ: Khu phố B, Phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

(2.1) Nghĩa vụ trả nợ tiền vay: Bà Dương Thị Kiều O và ông Hồ Xuân N phải trả nợ vay cho Ngân hàng Thương mại cổ phần C theo Hợp đồng cho vay hạn mức số 2504/2023-HĐCVHM/NHCT450 ngày 25/4/2023 được cụ thể tại 02 giấy nhận nợ, với tổng số tiền: 3.063.915.095 đồng *(Ba tỷ, không trăm sáu mươi ba triệu, chín trăm mười lăm ngàn, không trăm chín mươi lăm đồng)*, gồm: Tiền gốc: 2.900.000.000 đồng; Tiền lãi quá hạn (Tính đến ngày 13/12/2023): 163.915.095 đồng, cụ thể:

- Giấy nhận nợ số 01 ngày 08/5/2023, với tổng số tiền: 1.584.863.031 đồng, gồm: Tiền gốc: 1.500.000.000 đồng; Tiền lãi quá hạn (Tính đến ngày 13/12/2023): 84.863.031 đồng.

- Giấy nhận nợ số 02 ngày 09/5/2023, với tổng số tiền: 1.479.052.064 đồng, gồm: Tiền gốc: 1.400.000.000 đồng; Tiền lãi quá hạn (Tính đến ngày 13/12/2023): 79.052.064 đồng.

(2.2) Nghĩa vụ chậm trả tiền vay: Bà Dương Thị Kiều O và ông Hồ Xuân N phải tiếp tục trả tiền lãi phát sinh cho Ngân hàng Thương mại cổ phần C theo lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng cho vay hạn mức và Giấy nhận nợ kể từ ngày 14/12/2023 cho đến khi thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ tiền vay nêu trên.

(2.3) Quyền phát mãi tài sản thế chấp:

Trường hợp bà Dương Thị Kiều O và ông Hồ Xuân N không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ tiền vay nêu trên, thì Ngân hàng Thương mại cổ phần C có quyền tự mình hoặc yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mãi toàn bộ tài sản thế chấp trên để thu hồi nợ. Tài sản thế chấp được xác định tại Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 0712/2021/HĐBD/NHCY450, ngày 07/12/2021, giữa bên thế chấp là bà Dương Thị Kiều O và ông Hồ Xuân N, với bên nhận thế chấp là Ngân hàng Thương mại cổ phần C, cụ thể: Quyền sử dụng 234m^2 đất ở đô thị, tại Thửa đất số 441, Tờ bản đồ số 45 của UBND phường Đ, thành phố Đ theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CX 863321 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Trị cấp ngày 20/7/2021, cập nhật chỉnh lý trang 4 ngày 02/12/2021 sang tên chủ sử dụng đất là bà Dương Thị Kiều O, ông Hồ Xuân N. Và toàn bộ tài sản gắn liền với quyền sử dụng đất.

Trường hợp đã xử lý tài sản thế chấp nhưng không đủ để thanh toán nghĩa vụ trả nợ tiền vay thì bà Dương Thị Kiều O và ông Hồ Xuân N phải tiếp tục trả nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần C số tiền còn lại.

(2.5) Lệ phí tố tụng (Xem xét, thẩm định tại chỗ): Bà Dương Thị Kiều O và ông Hồ Xuân N phải chịu toàn bộ chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là: 800.000 đồng; Ngân hàng Thương mại cổ phần C đã chi trả khoản tiền này nên bà Dương Thị Kiều O, ông Hồ Xuân N, mỗi người phải trả lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần C 400.000 đồng *(Bốn trăm ngàn đồng chẵn).*

(2.6) Án phí:

- Bà Dương Thị Kiều O được giảm 50% án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Số tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm bà Dương Thị Kiều O còn phải chịu là 11.660.000 đồng *(Mười một triệu, sáu trăm sáu mươi ngàn đồng chẵn)*.

- Ông Hồ Xuân N phải chịu 23.319.000 đồng *(Hai mươi ba triệu, ba trăm mười chín ngàn đồng chẵn)* án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

- Trả lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần C toàn bộ tiền tạm ứng án phí đã nộp là 46.242.670 đồng *(Bốn mươi sáu triệu, hai trăm bốn mươi hai ngàn, sáu*

trăm bảy mươi đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí số: 0000066 ngày 21/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND TP Đ;
- Phòng KTNV TAND tỉnh Q.Trị;
- Chi cục THADS TP Đ;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tổ HCTP.

THẨM PHÁN

Trần Quốc Huy